

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 135/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 03 tháng 7 năm 2025

“V/v Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng và ông Nguyễn Tất Thê.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thảo Chi - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2025 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 64/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025 về việc tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 96/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 95/2025/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Hương M, sinh năm 1995; (*Có mặt*)

Địa chỉ: Thôn Đồng Q, xã Đức Đ nay là xã Đức Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Phan Thanh D, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn Đức T nay là xã Đức T, tỉnh Hà Tĩnh.

Hiện nay anh Hoàng đang lao động tại New Zealand, nhưng không có địa chỉ cụ thể. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 07/3/2025, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị Hương M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Hương M và anh Phan Thanh D kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Thọ nay là xã Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 03/01/2023. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau được một thời gian, đến tháng 6 năm 2023 thì anh Phan Thanh D đi lao động tại New Zealand. Quá trình chung sống, chị Phan Thị Hương M và anh Phan Thanh D cũng đã thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nhưng sau đó lại được hàn gắn. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là sau khi anh D đi lao động tại nước ngoài. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung, mặt khác do khoảng cách về địa lý, vợ chồng mỗi người một nơi

nên dẫn đến tình cảm phai nhạt, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giải quyết cho chị M được ly hôn với anh Phan Thanh D.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Thanh D đang lao động tại nước ngoài, không có địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đối với anh Dũng, đến nay Tòa án không nhận được thông tin của anh Dũng.

Tòa án đã tiến hành làm việc với bà Trần Thị T mẹ đẻ của anh Phan Thanh D, bà Trần Thị T cho biết anh D hiện nay không có mặt tại địa phương, anh hiện đang làm việc tại nước ngoài. Về địa chỉ của anh D ở nước ngoài thì bà không biết nên không thể cung cấp cho Tòa án được. Bà T cho biết thêm hiện nay vợ chồng chị M và anh D không có con chung, không có tài sản chung, còn vợ chồng anh D và chị M có mâu thuẫn hay không thì bà không biết, bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án thay cho anh D nhưng bà không ký vào biên bản.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi anh Phan Thanh D cư trú thì được ông Nguyễn Quốc T - Tổ trưởng tổ dân phố 8, thị trấn Đức Thọ nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh cho biết vợ chồng anh D và chị M sau khi kết hôn thì về chung sống với gia đình nhà chồng tại tổ dân phố 8, thị trấn Đức Thọ được một thời gian sau đó thì anh D đi nước ngoài, kể từ ngày anh D đi nước ngoài thì chị M đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống từ đó đến nay và không thấy chị M quay trở lại nhà anh D, còn mâu thuẫn vợ chồng như thế nào thì chính quyền địa phương không rõ.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Phan Thị Hương M có mặt, anh Phan Thanh D vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật về tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn chị Phan Thị Hương M có mặt thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình được quy định trong bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn anh Phan Thanh D không có địa chỉ cụ thể nước ngoài Tòa án đã niêm yết đầy đủ văn bản tố tụng đối với anh Dũng. Căn cứ vào Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử vắng mặt anh D là đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, các Điều 53, 56, 57, khoản 2 Điều 127 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 150; khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thụ, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa chị Phan Thị Hương M và anh Phan Thanh D.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Phan Thị Hương M phải chịu án phí giải quyết vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa.

[1.] Về thủ tục tố tụng:

Đối với bị đơn anh Phan Thanh D vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án đã trực tiếp làm việc với mẹ đẻ của anh D là bà Trần Thị T để giao thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu bà Thạch thông báo cho anh D biết về việc Tòa án đang thụ lý vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình giữa chị Phan Thị Hương M và anh Phan Thanh D; Yêu cầu anh D viết bản tự khai, cũng như cung cấp địa chỉ cụ thể của anh D ở nước ngoài cho Tòa án. Bà Trần Thị T trình bày hiện nay anh Dũng đang ở nước ngoài thỉnh thoảng có liên lạc về cho gia đình. Tuy nhiên, bà T vẫn không cung cấp được địa chỉ, tin tức của anh D cho Tòa án. Nhận thấy đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ vào Điều 10 Nghị quyết số 01/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn anh Phan Thanh D.

[2.] Về thẩm quyền: Chị Phan Thị Hương M là nguyên đơn có đơn xin ly hôn với anh Phan Thanh D, anh Dũng hiện đang lao động tại nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ (*theo Công văn số 144/QLXNC-Đ1 ngày 18/4/2025 của Phòng quản lý Xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hà Tĩnh*) thì anh D đã xuất cảnh ngày 26/3/2024, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam, địa chỉ cuối cùng của anh D ở Việt Nam là tổ dân phố 8, thị trấn Đức Thọ nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Như vậy, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình có đương sự ở nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3.] Về hôn nhân: Chị Phan Thị Hương M và anh Phan Thanh D kết hôn với nhau vào ngày 03/01/2023 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Thọ nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Đây là hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị Phan Thị Hương M đề nghị được ly hôn với anh Phan Thanh D.

Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phan Thị Hương M, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi kết hôn thì vợ chồng anh chị cùng về chung sống với nhau ở gia đình bên nội, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì anh D đi lao động ở nước ngoài. Kể từ khi anh D đi lao động nước ngoài thì do vợ chồng sống xa nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã và không có tiếng nói chung, vợ chồng không còn ai quan tâm liên lạc gì với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Dũng và chị M đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phan Thị Hương

M với anh Phan Thanh D.

[3.1] Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3.2] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị Hương M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4.] Về án phí: Chị Phan Thị Hương M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5.] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, Điều 227; Điều 228; Điều 271, Điều 273, Điều 469, khoản 1 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Hương M .

[1]. *Về hôn nhân*: Xử cho chị Phan Thị Hương M được ly hôn với anh Phan Thanh D.

[2]. *Về án phí*: Chị Phan Thị Hương M phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng số tiền này được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị M đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003264789 ngày 14/3/2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

[3]. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn chị Phan Thị Hương M có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Phan Thanh D hiện đang ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND thị trấn Đức Thọ nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HSPA, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA- PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Hoàn